

từ các thiên thể ở trong và cả ngoài hệ mặt trời.

Không chỉ dừng ở mức ghi nhận các biến đổi của vạn vật theo từng chu kỳ thời gian mà thôi, người xưa còn tính ra được hệ quả do mối quan hệ giữa các mức độ trong một chu kỳ thời gian đem lại, cũng như hệ quả của các mối quan hệ giữa các chu kỳ thời gian khác nhau, do vậy, các quy luật thời gian đã trở thành đối tượng nghiên cứu của khoa học phục vụ đời sống con người và đã trở thành một bộ môn khoa học quan trọng vào bậc nhất trong các môn khoa học cổ phương Đông.

Ngày nay chúng ta đang làm mọi việc để tìm hiểu những tác động tốt và xấu tới điều kiện môi trường sống của con người và vạn vật, nếu ta bỏ đi một di sản khoa học cổ về môi trường vốn đã được tuyển chọn đến mức kinh điển thì quả là một điều hoàn toàn không nên.

III

CÁC ĐƠN VỊ THỜI GIAN ĐÃ ĐƯỢC DÙNG Ở PHƯƠNG ĐÔNG

Các đơn vị thời gian đã được dùng ở phương Đông gồm có:

A. Phân: phân là đơn vị nhỏ nhất trong hệ thống thời gian cổ. Phân có trị số bằng 1 phần 60 của một khắc^(*). Do là các phần lẻ quá nhỏ, lại không tìm được các giá trị tương ứng trong đời

(*) Đối chiếu "Âm dương lịch 2000 năm và niên biểu lịch sử" - ghi 100 phân "Khải đồng thuyết ước" ghi 60 phân.

sống sinh học, nên tôi đã lược đi, không đưa vào phần nội dung giới thiệu ở sau.

B. Khắc: Là đơn vị thời gian thông dụng thừa xưa, ngày nay không còn thấy được dùng, vì phương tiện để chia nó càng kèn, lại không chuyển đổi sang các phương tiện đo thời gian hiện đại được, và vì trị số của nó không chẵn cho nhau. Trị số của khắc tính theo ngày, mỗi khắc bằng 1 phần 100 của một ngày, nó có nguồn gốc thời sinh học tính vì theo nhịp khí kinh lạc vận hành.

C. Giờ: Là đơn vị thời sinh học cổ xưa, ngày nay vẫn còn được dùng trong y học cổ truyền và các bộ môn tính toán theo quan hệ con người với vũ trụ và vạn vật. Giờ thường dùng dưới tên 12 địa chi, nó là một loại thời gian thuần khiết địa phương tính. Tuy nó có thể chia chẵn với lối chia 24 giờ của ngày nay, nhưng ta không thể chuyển đổi một cách đơn giản được, bởi vì giờ thông dụng hiện nay có chuẩn mốc cho từng quốc gia, nếu so với tính chất sinh học cổ truyền mang tính địa phương rất cụ thể sẽ có sai lệch.

D. Ngày: Cũng chung khái niệm như hiện nay ta đang gọi, nhưng nó hàm chứa nội dung thời sinh học dưới các tên can chi.

Đ. Tháng: Tính theo đơn vị tuần trăng mà ta thường gọi là tháng âm lịch, nhưng nó cũng hàm chứa nội dung thời sinh học dưới các tên can chi.

E. Tiết khí: Cách tính đơn vị gọi và ứng dụng của nó thì đúng như hiện nay.

G. Năm: Tính theo đơn vị năm âm lịch hiện dùng dưới các tên can, chi. Tùy theo loại chu kỳ có số năm khác nhau mà tên mỗi

năm hàm chứa một nội dung hệ quả tương tác vũ trụ đem tới đời sống con người. Khi theo tên năm là can, trong chu kỳ 5 năm, ta có được nhận biết ảnh hưởng của Ngũ Vận, trong chu kỳ 10 năm, ta có được nhận biết ảnh hưởng của 10 thiên can. Khi theo tên năm là địa chi, ta có được nhận biết ảnh hưởng của Lục Khí trong chu kỳ 6 năm, ảnh hưởng của địa chi trong chu kỳ 12 năm. Khi tính năm bằng số thứ tự, ta có được nhận biết ảnh hưởng của Cửu cung trong chu kỳ 9 năm, ảnh hưởng của Bát quái trong chu kỳ 8 năm, nhịp âm dương trong các số chẵn, lẻ của từng cặp năm.

Với những tài liệu sưu tầm được trong ngót ba chục năm, với khả năng riêng có hạn độ, tôi xin trình bày lần lượt từng đơn vị thời gian cùng với mọi giá trị thời sinh học của nó và những ứng dụng giá trị của nó trong các mặt của đời sống con người trong các chương sau.